

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG TÍN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 287/2020/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 334/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn Đan Nhiễm, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn Đan Nhiễm, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 334/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trương Văn T và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Trương Văn T và chị Nguyễn Thị T thuận tình

ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Văn T và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là cháu Trương Văn Tùng, sinh ngày 11/02/2012; Trương Thị Phương Anh, sinh ngày 10/12/2013. Anh T, chị T thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tùng và cháu Phương Anh cho đến khi trưởng thành. Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Phương Anh với chị T số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu Phương Anh đủ 18 tuổi. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trương Văn T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng đ-ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012581 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th-ờng Tín.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Tuyết Nhung**